

Số: **210/2020/QĐST-HNGĐ**

Chơn Thành, ngày 07 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2020/TLST- HNGĐ ngày 12/8/2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Mỹ T, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp 1, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Võ Văn D, sinh năm 1978; Địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp 1, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Mỹ T và anh Võ Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung tên Võ Quốc V, sinh ngày 25/02/2003 cho anh Võ Văn D trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung tên Võ Văn K, sinh ngày 06/5/2013 cho chị Phan Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Võ Văn D không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Võ Văn D không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về nợ: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Võ Văn D khai không vay nợ của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phan Thị Mỹ T phải chịu số tiền 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo

biên lai thu tiền số: 0004452, quyển số: 0090, ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- UBND xã M;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Mạnh